

TUẦN 29:

Thứ hai ngày 1 tháng 4 năm 2019

TẬP ĐỌC (2 TIẾT) NHỮNG QUẢ ĐÀO

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Hiểu nội dung: Nhờ quả đào, ông biết tính nết các cháu. Ông khen ngợi các cháu biết nhường nhịn quả đào cho bạn, khi bạn ốm.

- Trả lời được các câu hỏi trong sách giáo khoa.

2. **Kỹ năng:** Biết ngắt nghỉ hơi đúng chỗ; bước đầu đọc phân biệt lời kể chuyện và lời nhân vật.

3. **Thái độ:** Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

4. **Năng lực:** Góp phần hình thành và phát triển năng lực: Tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Ngôn ngữ; Văn học; Thẩm mỹ.

***GD.KNS:** Giúp học sinh biết tự nhận thức và xác định giá trị bản thân.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng dạy học:

- Giáo viên: Sách giáo khoa, tranh minh họa bài đọc trong sách giáo khoa, bảng phụ ghi sẵn câu văn, đoạn văn cần luyện đọc.

- Học sinh: Sách giáo khoa.

2. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, thực hành, thảo luận nhóm.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, kỹ thuật trình bày một phút, động não.

- Hình thức dạy học cả lớp, theo nhóm đôi, cá nhân.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC :

TIẾT 1:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
1. HĐ khởi động: (5 phút) - TBHT điều hành trò chơi: Bắn tên - Nội dung chơi: + Học thuộc bài thơ <i>cây dứa</i> + Các bộ phận của cây dứa (lá, ngọn, thân, quả) được so sánh với những gì? + Tác giả đã dùng những hình ảnh của ai để tả cây dứa, việc dùng những hình ảnh này nói lên điều gì? + Cây dứa gắn bó với thiên nhiên (gió, trăng, mây, nắng, đàn cò) ntn? + Em thích nhất câu thơ nào? Vì sao? - Giáo viên nhận xét. - Giới thiệu bài và tựa bài: Những quả đào.	- Học sinh tham gia chơi. - Học sinh nhận xét - Lắng nghe. - Học sinh nhắc lại tên bài và mở sách giáo khoa.
2. HĐ Luyện đọc: (30 phút) *Mục tiêu: - Rèn đọc đúng từ: đi xa, chẳng bao lâu, cháu ấy ạ, tấm lòng, thốt lên, xoa đầu	

- Rèn đọc đúng câu, từ, đoạn.

- Hiểu nghĩa các từ ngữ mới: *cái vôi, hài lòng, thơ đại, thốt, nhân hậu,...*

***Cách tiến hành: HĐ cá nhân-> Nhóm -> Cả lớp**

a. Giáo viên đọc mẫu toàn bài.

- Lưu ý giọng đọc cho học sinh.

b. Học sinh đọc nối tiếp từng câu trước lớp.

- Tổ chức cho học sinh tiếp nối nhau đọc từng câu trong bài.

* Dự kiến một số từ để HS cần đọc đúng: *đi xa, chẳng bao lâu, cháu ấy ạ, tấm lòng, thốt lên, xoa đầu*

+Chú ý phát âm đối tượng HS hạn chế

c. Học sinh nối tiếp đọc từng đoạn trước lớp.

- Giáo viên trợ giúp cách ngắt hơi câu dài và cách đọc với giọng thích hợp.

*TBHT điều hành HĐ chia sẻ

*Dự kiến nội dung chia sẻ của HS:

- Hướng dẫn cách đọc ngắt nghỉ từng đoạn.

Ví dụ:

+Quả to này xin phần bà.// Ba quả nhỏ hơn phần các cháu.//

Bữa cơm chiều hôm ấy,/ ông hỏi các cháu://

-Thế nào, / Các cháu thấy đào có ngon không?

(...)

- Yêu cầu học sinh giải nghĩa từ.

/?/ Em hiểu thế nào là **nhân hậu**?

e. Học sinh thi đọc giữa các nhóm.

- Giáo viên tổ chức cho học sinh thi đọc.

- Yêu cầu học sinh nhận xét.

- Giáo viên nhận xét chung và tuyên dương các nhóm

g. Đọc toàn bài.

- Yêu cầu học sinh đọc.

- Học sinh lắng nghe, theo dõi.

-Trưởng nhóm điều hành HĐ chung của nhóm

+ HS đọc nối tiếp câu trong nhóm.

- Học sinh luyện từ khó (cá nhân, cả lớp).

-HS chia sẻ đọc từng câu trước lớp (2-3 nhóm)

+Học sinh nối tiếp nhau đọc từng câu trong bài trước lớp.

*Học sinh nối tiếp nhau đọc từng đoạn trong bài kết hợp giải nghĩa từ và luyện đọc câu khó

- Học sinh hoạt động theo nhóm 4, luân phiên nhau đọc từng đoạn trong bài.

- Học sinh chia sẻ cách đọc và luyện đọc: động theo cặp

- Học sinh nối tiếp nhau đọc từng đoạn trong bài kết hợp luyện đọc câu khó.

- Học sinh nhận xét bạn đọc trong nhóm và một số nhóm đọc lại.

- Học sinh nêu nghĩa của từ sách giáo khoa.

- *Thương người đối xử có tình có nghĩa với mọi người.*

- Học sinh đọc, cả lớp theo dõi và nhận xét. Sau đó, cả lớp cùng luyện đọc câu văn này.

- Học sinh đọc bài.

- Các nhóm thi đọc

+ Đọc trong nhóm

+ Cử đại diện thi đọc

-Lớp nhận xét, bình chọn nhóm đọc tốt.

- Lắng nghe.

- Học sinh nối tiếp nhau đọc lại

- Giáo viên nhận xét, tuyên dương.

toàn bộ bài tập đọc.

TIẾT 2:

3. HĐ Tìm hiểu bài: (20 phút)

*Mục tiêu:

- Học sinh hiểu ý nghĩa câu chuyện: Nhờ quả đào, ông biết tính nết các cháu. Ông khen ngợi các cháu biết nhường nhịn quả đào cho bạn, khi bạn ốm.

*Cách tiến hành: **Làm việc cá nhân -> Chia sẻ cặp đôi -> Chia sẻ trước lớp**

- GV giao nhiệm vụ (CH cuối bài đọc)

- Cho học sinh quan sát tranh, đọc nội dung bài và thảo luận các câu hỏi sgk

-YC trưởng nhóm điều hành chung

- GV trợ giúp nhóm đối tượng M1, M2

★TBHT điều hành HĐ chia sẻ.

- Mời đại diện các nhóm chia sẻ

-Gọi học sinh đọc lại bài.

/?/ Ông giành quả đào cho những ai?

/?/ Mỗi cháu của ông đã làm gì với những quả đào?

/?/ Nếu nhận xét của ông về từng cháu?

/?/ Vì sao ông nhận xét như vậy?

/?/ Theo em ông khen ngợi ai vì sao?

/?/ Em thích nhân vật nào nhất?

- Nhận xét – phân tích từng nhân vật.

=> *Kết luận, ghi nội dung bài*

- HS nhận nhiệm vụ

- Trưởng nhóm điều hành HĐ của nhóm

- HS làm việc cá nhân -> Cặp đôi-> Cả nhóm.

- Đại diện nhóm báo cáo

- Dự kiến ND chia sẻ:

-Học sinh đọc bài thành tiếng. Cả lớp theo dõi và đọc thầm theo.

- Cho vợ và 3 đứa cháu

- Xuân ăn lấy hạt trồng. Vân ăn vứt bỏ hạt, thềm. Việt không ăn cho bạn Sơn...

- Học sinh nối tiếp nhau trả lời câu hỏi 3.

- 3 học sinh nêu.

- Khen ngợi Việt nhất vì Việt có lòng nhân hậu.

- Nhiều học sinh cho ý kiến.

- Lắng nghe, ghi nhớ

4. HĐ Đọc diễn cảm: (10 phút)

*Mục tiêu:

- Học sinh đọc đúng, ngắt nghỉ đúng chỗ, biết nhấn giọng ở những từ ngữ cần thiết.

*Cách tiến hành:

- Giáo viên đọc mẫu lần hai.

- Hướng dẫn học sinh cách đọc.

- YC các nhóm chia nhau đọc lại bài.

+ YC các nhóm tự phân vai đọc bài.

- Yêu cầu học sinh nhận xét.

- Giáo viên nhận xét chung và cùng lớp bình chọn học sinh đọc tốt nhất.

Lưu ý:

- Đọc đúng: M1, M2

- Đọc hay: M3, M4

- Lớp theo dõi.

- Học sinh lắng nghe.

- HS nhóm chia nhau đọc lại bài.

+ Các nhóm tự phân vai đọc lại bài (người dẫn chuyện, Xuân, Việt Vân, ông.)

- Lớp lắng nghe, nhận xét.

-HS bình chọn học sinh đọc tốt nhất, tuyên dương bạn.

5. HĐ vận dụng, ứng dụng: (2 phút)

+ Em thích nhân vật nào trong bài? Vì sao?

+ Qua câu chuyện này em học được điều gì?

VD: Nhờ quả đào, ông biết tính nết các cháu. Ông khen ngợi các cháu biết nhường

nhìn quả đào cho bạn, khi bạn ốm.

***GD.KNS:** Giúp học sinh biết tự nhận thức và xác định giá trị bản thân; Mỗi chúng ta cần biết nhường nhịn để cuộc sống luôn có nghĩa

- Giáo viên chốt lại những phần chính trong tiết học.

6.HĐ sáng tạo (1 phút)

- Sắm vai nhân vật ông, Xuân, Vân, Việt trong truyện để đọc lại câu chuyện cho người thân nghe

- Nhận xét tiết học

- Dặn học sinh về luyện đọc bài và chuẩn bị bài: *Cây đa quê hương*.

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....
.....
.....

TOÁN

Tiết 136: CÁC SỐ TỪ 111 ĐẾN 200.

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Nhận biết được các số từ 111 đến 200.
- Biết cách đọc, viết các số 111 đến 200.
- Biết cách so sánh các số từ 111 đến 200.
- Biết thứ tự các số từ 111 đến 200.

2. Kỹ năng: Rèn kỹ năng đọc, viết, so sánh các số từ 111 đến 200.

3. Thái độ: Giáo dục học sinh tính cẩn thận, gọn gàng, khoa học. Yêu thích học toán.

*Bài tập cần làm: Bài tập 1, 2a, 3.

4. Năng lực: Góp phần hình thành và phát triển năng lực tự chủ và tự học; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Tư duy và lập luận toán học; Mô hình hóa toán học; Giao tiếp toán học.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng dạy học:

- Giáo viên: Sách giáo khoa
- Học sinh: Sách giáo khoa

2. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, tia chớp, động não.
- Hình thức dạy học cả lớp, cá nhân.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
1. HĐ khởi động: (3 phút)	
- TBHT điều hành trò chơi: <i>Truyền điện</i> - Nội dung chơi: đọc các số từ 101 đến 110; so sánh các số trong phạm vi 110	- Học sinh tham gia chơi. - Nhận xét bài của bạn

<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên tổng kết trò chơi, tuyên dương học sinh tích cực. - Giới thiệu bài mới và ghi đầu bài lên bảng: Các số từ 111 đến 200. 	<ul style="list-style-type: none"> - Lắng nghe. - Học sinh mở sách giáo khoa, trình bày bài vào vở.
<p>2. HĐ hình thành kiến thức mới: (15 phút)</p> <p>*Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được các số từ 111 đến 200. - Biết cách đọc, viết các số 111 đến 200. - Biết cách so sánh các số từ 111 đến 200. - Biết thứ tự các số từ 111 đến 200. <p>*Cách tiến hành:</p>	
<p>+GV giao nhiệm vụ tìm hiểu ND thông qua một số câu hỏi với ND trong sgk + GV trợ giúp HS lúng túng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên nêu vấn đề học tiếp các số và trình bày lên bảng như sách giáo khoa. * Viết và đọc số 111. - Yêu cầu học sinh nêu số trăm, số chục và số đơn vị. - Gọi học sinh điền số thích hợp và viết. - Gọi học sinh nêu cách đọc, viết số 111. * Viết và đọc 112. - Số 112 gồm mấy trăm, chục, đơn vị? - Gọi học sinh nêu cách đọc, viết số 112. -Trợ giúp các số còn lại (tương tự...) - Giáo viên nêu tên số, chẳng hạn “Một trăm ba mươi hai”. - Yêu cầu học sinh lấy các hình vuông (trăm) hình chữ nhật (chục) và đơn vị (ô vuông). - Yêu cầu học sinh thực hiện trên đồ dùng học tập. - Yêu cầu học sinh thực hiện tiếp số 142; 121, 173. <p><i>Lưu ý giúp đỡ đối tượng M1, M2</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh lĩnh hội YC - Học sinh quan sát trải nghiệm trên mô hình như sgk kết hợp với ĐDHT <i>*Dự kiến nội dung chia sẻ:</i> - Học sinh lấy đồ dùng. - Học sinh nêu: 1 Trăm, 1 chục, 1 đơn vị. - Nhiều học sinh đọc. - Học sinh viết số 111. - Gồm 1 trăm, 1 chục và 2 đơn vị. - Học sinh nêu cách đọc viết số 112 - Tự làm theo cặp đôi với các số: 135, 146, 199... - Đọc phân tích số: - Học sinh thực hiện.
<p>3. HĐ thực hành: (14 phút)</p> <p>*Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được các số từ 111 đến 200. - Biết cách đọc, viết các số 111 đến 200. - Biết cách so sánh các số từ 111 đến 200. - Biết thứ tự các số từ 111 đến 200. <p>*Cách tiến hành:</p>	

*GV giao nhiệm vụ

-YC. HS thực hành một số bài tập

-TBHT điều hành HĐ chia sẻ

Bài 1: Làm việc cá nhân – Chia sẻ trước lớp

- Yêu cầu HS lên bảng chia sẻ kết quả.

- Nhận xét bài làm học sinh.

Bài 2a: Làm việc cá nhân – Chia sẻ trước lớp

- Giáo viên vẽ tia số lên bảng và yêu cầu 1 em lên bảng chia sẻ kết quả.

- Đánh giá bài làm học sinh.

Bài 3: Làm việc cá nhân – Chia sẻ trước lớp

- Giáo viên hướng dẫn học sinh làm bài mẫu.

- Hướng dẫn học sinh cách so sánh số.

- Yêu cầu học sinh làm bài vào vở.

- Yêu cầu 2 em lên bảng chia sẻ kết quả.

- Muốn so sánh 2 số có 3 chữ số ta sánh thế nào?

- Giáo viên nhận xét chung.

Lưu ý giúp đỡ để đối tượng MI hoàn thành bài tập

🌟 Bài tập chờ:

Bài tập 2b,c: Yêu cầu học sinh tự làm bài rồi báo cáo kết quả với giáo viên.

*HS nhận nhiệm vụ và thực hiện theo YC

- Học sinh tự tìm hiểu yêu cầu của bài và làm bài.

- Kiểm tra chéo trong cặp (N2).

*Dự kiến ND chia sẻ:

Học sinh tự tìm hiểu yêu cầu của bài và làm bài.

- Kiểm tra chéo trong cặp.

- Học sinh điền:

110 Một trăm mười.

111 Một trăm mười một.

117 Một trăm mười bảy.

154 Một trăm năm mươi tư.

181 Một trăm tám mươi một.

195 Một trăm chín mươi lăm.

- Yêu cầu học sinh nhận xét bài trên bảng.

- Học sinh lắng nghe.

- Học sinh tự tìm hiểu yêu cầu của bài và làm bài.

- Kiểm tra chéo trong cặp.

- Học sinh làm bài:

a) 111; 112; **113**; 114; **115**; 116;

117; **118**; **119**; 120.

- Học sinh nhận xét.

- Lắng nghe.

- Học sinh tự làm bài.

- Học sinh làm bài:

$123 < 124$ $120 < 152$

$129 > 120$ $186 = 186$

$126 > 122$ $135 > 125$

$155 < 158$ $148 > 128$

- Học sinh nhận xét.

- So sánh hàng trăm đến hàng chục đến hàng đơn vị.

- Học sinh tự làm bài sau đó báo cáo kết quả với giáo viên:

+Dự kiến KQ báo cáo:

b) 151; **152**; 153; **154**; 155; **156**;

157; 158; **159**; 160. c) 191; **192**;

193; 194; 195; 196; 197; 198;
199; 200.

4. HĐ vận dụng, ứng dụng: (2 phút)

- HS thi viết đúng các số từ 111 đến 200.

/?/ Qua bài học, bạn biết được điều gì?

/?/ Qua bài học, bạn có mong muốn, đề xuất điều gì?

/?/ Qua bài học, bạn có băn khoăn, thắc mắc gì?

- Giáo viên chốt lại những phần chính trong tiết dạy.

5. HĐ sáng tạo: (1 phút)

- Viết(theo mẫu)

+ 124 gồm 1 trăm, 2 chục, 4 đơn vị.

+ 162 gồm

+ 178 gồm

+ 160 gồm.....

- Giáo viên nhận xét tiết học.

- Dặn học sinh về xem lại bài học trên lớp. Xem trước bài: **Các số có ba chữ số.**

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....
.....
.....

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI
LỜI VẬT SỐNG Ở ĐÂU (TIẾT 1)

Thứ ba ngày 2 tháng 4 năm 2019

KỂ CHUYỆN
NHỮNG QUẢ ĐÀO

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Hiểu nội dung: Nhờ quả đào, ông biết tính nết các cháu. Ông khen ngợi các cháu biết nhường nhịn quả đào cho bạn, khi bạn ốm.

- Bước đầu biết tóm tắt nội dung một đoạn chuyện bằng 1 cụm từ hoặc một câu (Bài tập 1). Kể lại được từng đoạn câu chuyện dựa vào lời tóm tắt (Bài tập 2). Một số học sinh biết phân vai để dựng lại câu chuyện (Bài tập 3) (M3, M4).

2. Kỹ năng: Rèn kỹ năng nói. Biết kể tự nhiên, giọng kể phù hợp với nội dung. Có khả năng tập trung theo dõi bạn kể chuyện và biết nhận xét lời kể của bạn.

3. Thái độ: Giáo dục học sinh yêu thích kể chuyện.

4. Năng lực: Năng lực tự học, NL giao tiếp – hợp tác, NL giải quyết vấn đề, NL tư duy – lập luận logic, NL quan sát ,...

*GD.KNS: Giúp học sinh biết tự nhận thức và xác định giá trị bản thân.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng dạy học:

- Giáo viên: Sách giáo khoa.

- Học sinh: Sách giáo khoa.

2. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thảo luận nhóm, thực hành, trò chơi học tập.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, “động não”

- Hình thức dạy học cả lớp, theo nhóm, cá nhân.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC :

Hoạt động dạy	Hoạt động học
1. HĐ khởi động: (3 phút)	
<ul style="list-style-type: none">- GV cùng TBHT tổ chức cho học sinh thi đua kể lại câu chuyện Kho báu.- Giáo viên nhận xét chung, tuyên dương học sinh.- Giới thiệu bài - Ghi đầu bài lên bảng	<ul style="list-style-type: none">- Học sinh tham gia thi kể.- Lắng nghe.
2. HĐ kể chuyện. (22 phút) *Mục tiêu: <ul style="list-style-type: none">- Bước đầu biết tóm tắt nội dung một đoạn chuyện bằng 1 cụm từ hoặc một câu (Bài tập 1). Kể lại được từng đoạn câu chuyện dựa vào lời tóm tắt (Bài tập 2). Một số học sinh biết phân vai để dựng lại câu chuyện (Bài tập 3) (M3, M4). *Cách tiến hành: Làm việc theo nhóm – Chia sẻ trước lớp.	
<ul style="list-style-type: none">* GV giao nhiệm vụ cho các nhóm- Giáo viên YC. HS nêu yêu cầu của bài.-Trợ giúp HS hạn chế <p>*TBHT điều hành nội dung HĐ chia sẻ: Việc 1: Hướng dẫn kể chuyện: a, Tóm tắt nội dung từng đoạn của truyện.<ul style="list-style-type: none">- Gọi học sinh đọc yêu cầu cả mẫu.- Dựa vào nội dung tóm tắt đoạn 1, 2 hãy tóm tắt từng đoạn bằng lời của mình.- Yêu cầu học sinh làm vở nháp và tiếp nối phát biểu ý kiến- Giáo viên chốt lại các tên đúng và viết bổ sung tên đúng lên bảngb, Kể lại từng đoạn câu chuyện dựa vào nội dung tóm tắt ở bài tập 1.<ul style="list-style-type: none">- Chia lớp thành nhóm 4 học sinh và tập kể trong nhóm.- Gọi đại diện các nhóm thi kể.- Nhận xét đánh giá tuyên dương.Việc 2: Phân vai dựng lại câu chuyện (M3, M4)<ul style="list-style-type: none">- Tổ chức cho học sinh tự hình thành nhóm 5 học sinh thể hiện theo vai dựng lại câu chuyện- Giáo viên lập tổ trọng tài cùng giáo viên nhận</p>	<ul style="list-style-type: none">* HS HĐ nhóm- Nêu YC và thực hiện theo YC, tương tác với bạn- HS HĐ dưới sự điều hành của nhóm trưởng-HS chia sẻ trước lớp*Dự kiến nội dung HĐ chia sẻ:<ul style="list-style-type: none">- 1 học sinh đọc yêu cầu cả mẫu.- Học sinh làm vở nháp và tiếp nối chia sẻ- Học sinh nhận xét.- Vài học sinh nêu.- Học sinh tập kể trong nhóm 4.- Đại diện các nhóm thi kể.- Nhận xét lời kể của học sinh.- Học sinh tập kể trong nhóm 5 theo vai.

<p>xét chấm điểm thi đua.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi đại diện các nhóm phân vai dựng lại câu chuyện. <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, đánh giá, tuyên dương. <p>Lưu ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Kể đúng văn bản: Đối tượng M1, M2</i> - <i>Kể theo lời kể của bản thân: M3, M4</i> 	<ul style="list-style-type: none"> - 3 - 4 nhóm học sinh lên tập kể theo vai - Nhận xét cách đóng vai, thể hiện theo vai của từng học sinh trong nhóm. - Tổ trọng tài nhận xét học sinh kể. - Lắng nghe.
<p>3. HĐ tìm hiểu ý nghĩa câu chuyện: (5 phút)</p> <p>*Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu nội dung: Nhờ quả đào, ông biết tính nết các cháu. Ông khen ngợi các cháu biết nhường nhịn quả đào cho bạn, khi bạn ốm. <p>*Cách tiến hành: Làm việc cá nhân -> Thảo luận trong cặp -> Chia sẻ trước lớp</p>	
<p>+GV giao nhiệm vụ</p> <p>+TBHT điều hành HĐ chia sẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Câu chuyện kể về việc gì? - Em học tập được điều gì từ câu chuyện trên? <p>Kết luận: Nhờ quả đào, ông biết tính nết các cháu. Ông khen ngợi các cháu biết nhường nhịn quả đào cho bạn, khi bạn ốm.</p> <p><i>Khuyến khích đối tượng M1 trả lời CH1, M2 trả lời CH2</i></p>	<p>+HS làm việc cá nhân->trao đổi N2 theo YC của GV</p> <p>+HS chia sẻ trước lớp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh trả lời. - Học sinh trả lời. - Lắng nghe, ghi nhớ.
<p>4. HĐ vận dụng, ứng dụng: (3 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hỏi lại tên câu chuyện. - Hỏi lại những điều cần nhớ. <p>*GD.KNS: Giúp học sinh biết tự nhận thức biết nhường nhịn và xác định giá trị bản thân.</p>	
<p>5.HĐ sáng tạo: (2 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kể lại câu chuyện theo vai nhân vật(người dẫn chuyện, người ông, Xuân, Việt, Vân). Lưu ý HS cần thể hiện đúng điệu bộ, giọng nói của từng nhân vật. - Giáo viên nhận xét tiết học. - Dặn học sinh về kể lại câu chuyện cho người thân nghe. 	

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

CHÍNH TẢ: (Nghe viết)